

Số: 98/2022/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 25 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/5/2022, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1992.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn N, xã M, huyện L, tỉnh B.

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn P T. Chị P và anh T thoả thuận để chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn P T, sinh ngày 02/01/2014. Yêu cầu cấp dưỡng nuôi con không

đặt ra giải quyết. Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản:** Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị P chịu cả 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 0006389 ngày 17/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị P số tiền còn lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS huyện Việt Yên;
- VKSND huyện Việt Yên;
- UBND xã M, huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thị Luyện